TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2019/QĐST-HNGĐ	*Hải An, ngày 17 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 138/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Chị Bùi Thị T; địa chỉ: Số 11B94 khu A2, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Anh Tống Khánh V; địa chỉ: Số 11B94 khu A2, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Khánh V và chị Bùi Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/4/2004 tại Ủy ban nhân dân phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên, một thời gian sau khi kết hôn chị T và anh V phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị T và anh V bất đồng về quan điểm sống, lối sống, hay cãi vã lẫn nhau. Hiện nay, chị T và anh V đã sống ly thân khoảng 01 năm nay và không quan tâm đến nhau. Gia đình hai bên cùng với chính quyền địa phương đã hòa giải để chị T và anh V đoàn tụ nhưng không có kết quả. Chị T và anh V xét thấy tình cảm vợ chồng đã thực sự không còn nên cùng thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị T và anh V có 02 con chung là Tống Phương N, sinh ngày 16/12/2014 và Tống Khánh H, sinh ngày 01/02/2010. Ly hôn, chị T và anh V thống nhất giao con chung Tống Phương N cho chị T và giao con chung Tống Khánh H cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị T và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị T và anh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T và anh V mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

[5] Tại Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 09/5/2019, ghi nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của chị T và anh V gồm các nội dung từ [1] đến [4]. Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tống Khánh V và chị Bùi Thị T cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tống Phương N, sinh ngày 16/12/2014, anh Tống Khánh V trực tiếp nuôi dưỡng con chung Tống Khánh H, sinh ngày 01/02/2010 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị T và anh V tự thỏa thuận hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị T và anh Tống Khánh V tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Bùi Thị T và anh Tống Khánh V mỗi người phải chịu ½ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh V và chị T đã nộp đủ lệ phí theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005002 và 0005003 ngày 09/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- UBND phường Cát Bi, quận Hải An, Hải Phòng;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng